TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HC - ST
Ngày 23 - 10 - 2018
V/v kiện yêu cầu hủy quyết định thu hồi, hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Hoàn

Ông Nguyễn Xuân Thí

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kiều Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà : Ông Nguyễn Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại phòng xét xử án hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 08/2018/TLST - HC ngày 15 tháng 8 năm 2018, về việc kiện yêu cầu hủy quyết định thu hồi, huỷ bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 270/2018/QĐXXST - HC ngày 01 tháng 10 năm 2018, giữa:

- *Người khởi kiện*: Cụ Trương Thị C, sinh năm 1941

Địa chỉ: Thôn Quốc lộ A, xã H huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Bình

Địa chỉ: Thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quang V – Chủ tịch UBND huyện B, vắng mặt (có đơn đề nghị xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Ủy ban nhân dân huyện B: Ông Đỗ Mạnh T – Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện B, tỉnh Quảng Bình (văn bản số 1512/CTUBND ngày 04/9/2018)

Địa chỉ: Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Phạm Hữu S, sinh năm 1959

Địa chỉ: Thôn Quốc lộ A, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt

Đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Hữu S: Ông Vũ Xuân H (văn bản uỷ quyền ngày 28/8/2018)

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai người khởi kiện cụ Trương Thị C trình bày: Trước năm 1990, cụ Phạm Ngọc Đ là bố ông Phạm Hữu S ly hôn vợ, do hoàn cảnh neo đơn nên năm 1991 cụ về sống với cụ Đ như vợ chồng (không đăng ký kết hôn), năm 1995 thì cụ Đ bị tai biến và qua đời. Khi cụ về chung sống với cụ Đ thì tài sản nhà, đất của cụ Đ là một quán sửa xe đạp xây tạm lợp ngói, diện tích khoảng 20-25m^2 chưa đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền, năm 1995 thực hiện mỡ rộng Quốc lộ A, ông Phạm Hữu S đã kê khai và nhận tiền đền bù tài sản trên đất, năm 1996 (sau thời điểm cụ Đ chết) diện tích đất này được quy hoạch đất nhà ở với số thửa 16 thuộc tờ bản đồ số 14 xã H, huyện B.

Sau khi cụ Đ chết cụ (C) tiếp tục tôn tạo ra phía sau 7 mét theo mốc giải phóng mặt bằng và làm nhà tạm để sinh sống, ông S tiếp tục ở tại nhà này và làm nghề sửa xe đạp được khoảng hơn 1 năm thì ông S đi lao động nước ngoài đến năm 2014 mới về nước, năm 1997 cụ làm nhà, năm 2014 mỡ rộng Quốc lộ A lần 2, cụ là người trực tiếp kê khai và nhận tiền bồi thường. Năm 2013, cụ đã có tên trong bản đồ địa chính số 8, thửa đất số 87, bản đồ địa chính xã H, huyện B nên ông Phạm Hữu S xảy ra tranh chấp đất với cụ, vụ việc được các cơ quan hòa giải, tại Bản án số 02/2017/DSST ngày 26/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xét xử không chấp nhận việc ông S khởi kiện, sau đó ông S đã có đơn kháng cáo không đồng tình với kết quả xét xử sơ thẩm, tại phiên toà phúc thẩm ông S đã rút đơn khởi kiện và cụ đã nhất trí, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã quyết định huỷ bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án.

Căn cứ vào kết quả xét xử phúc thẩm, Uỷ ban nhân dân (UBND) huyện B đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cụ số CI 927705 ngày 26/3/2018, tại thửa đất số 87, tờ bản đồ số 8 xã H, huyện B với diện tích 164,6m^2. Ngày 17 tháng 4 năm 2018, UBND huyện B đã ban hành Quyết định số 1237/QĐ-UBND về việc thu hồi, huỷ bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã cấp cho cụ với lý do đất đang có tranh chấp, cụ cho rằng UBND huyện B thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và

tài sản khác gắn liền với đất đã cấp cho cụ là không đúng với quy định của pháp luật.

Vì vậy, cụ Trương Thị C khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xem xét huỷ Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2018 của UBND huyện B.

Tại các buổi đối thoại ngày 5/9/2018, ngày 25/9/2018 và tại phiên toà sơ thẩm người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND huyện B trình bày: Sau khi kiểm tra lại thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cụ Trương Thị C xác định đất đang có tranh chấp, UBND huyện B đã căn cứ vào Điều 81 Nghị định số 43 của Chính phủ được sửa đổi Nghị định số 01 ngày 06/01/2017 đối với đất được cấp không đủ điều kiện thì ra thông báo và thu hồi. Căn cứ các quy định của pháp luật, UBND huyện B đã thu hồi, huỷ bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã cấp cụ C. Nay cụ Trương Thị C khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 17/4/2018, UBND huyện B không nhất trí.

Ông Phạm Hữu S người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án và người được ông S ủy quyền tham gia tố tụng trình bày:

Nguồn gốc diện tích thửa đất hiện nay ông đang tranh chấp với cụ C là của bố ông tên là Phạm Ngọc Đ để lại cho ông. Do cụ C có một thời gian ngắn chung sống với bố ông như vợ chồng, hiện nay cụ C không có con nên ông cho cụ C ở lúc nào cụ C mất ông lấy lại thửa đất, nhưng do cụ C tự ý kê khai để UBND huyện B cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nên ông không đồng ý, vì thế ngày 02 tháng 10 năm 2017 ông đã làm đơn gửi UBND huyện B và UBND xã H cùng các cơ quan có liên quan. Mặt khác, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cụ Trương Thị C có nhiều tài liệu không hợp pháp. Ông nhất trí việc UBND huyện B thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho cụ C, vì thửa đất đó ông đang tranh chấp với cụ C theo Điều 188 Luật đất đai 2013.

Tại phiên toà, người khởi kiện cụ Trương Thị C vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND huyện B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án không chấp nhận việc khởi kiện của người khởi kiện, các đương sự không thống nhất được với nhau về giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa cho rằng trong quá trình giải quyết vụ án người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm bác đơn khởi kiện của cụ Trương Thị C.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến người khởi kiện, người bị kiện và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Cụ Trương Thị C khởi kiện yêu cầu huỷ Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 17/4/2018 của UBND huyện B về việc thu hồi, hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Theo quy định tại Điều 30, khoản 4 Điều 32 Luật tố tụng hành chính thì việc khởi kiện của cụ Trương Thị C thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, UBND huyện B ban hành Quyết định số 1237/QĐ-UBND về việc thu hồi, hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, căn cứ Điều 116 Luật tố tụng hành chính thì đơn khởi kiện của cụ Trương Thị C làm trong hạn luật định nên chấp nhận để giải quyết.

[2] Theo bản đồ địa chính xã H, huyện B lập năm 1996, thì thửa đất UBND huyện B cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho cụ Trương Thị C có diện tích 249 m^2 tại thửa số 16, tờ bản đồ số 14 (nay là thửa số 87 tờ bản đồ số 8 xã H, huyện B có diện tích 165,2 m^2). Nguồn gốc thửa đất trên là của cụ Phạm Ngọc Đ bố đẻ ông Phạm Hữu S làm quán sửa chữa xe đạp từ năm 1986, năm 1989 cụ Đ làm đơn xin làm quán sửa xe đạp được Đội trưởng hạt giao thông 102 thuộc xí nghiệp sửa chữa đường bộ Bình Trị Thiên cho phép làm tạm nhưng không được ảnh hưởng giao thông.

[3] Năm 1991 cụ Trương Thị C về sống chung với cụ Đ (lúc đó cụ Đ đã ly hôn vợ nhưng không đăng ký kết hôn với cụ C) tại quán sửa xe đạp , tháng 5 năm 1995 cụ Đ bị bệnh, đến tháng 9 năm 1995 cụ Đ chết, ông Phạm Hữu S sống chung với cụ C đến năm 1997 thì đi xuất khẩu lao động đến năm 2014 về nước, cụ C tiếp tục sống trên thửa đất nói trên cho đến nay.

[4] Năm 1995, thực hiện dự án mở rộng Quốc lộ A ông Phạm Hữu S đã đứng ra kê khai và đến năm 1997 được bồi thường 10.590.000 đồng (số tiền này ông S nhận). Năm 2013, thực hiện dự án mở rộng Quốc lộ 1A lần 2, cụ Trương Thị C lập hồ sơ và được đền bù về đất và tài sản trên đất.

[5] Năm 2014, giữa ông Phạm Hữu S và cụ Trương Thị C xảy ra tranh chấp thửa đất trên, tại Quyết định số 03/2017/QĐ – PT ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự.

[6] Ngày 02 tháng 10 năm 2017, ông Phạm Hữu S có đơn đề nghị gửi UBND huyện B, UBND xã H và các cơ quan liên quan về việc ông đang tranh chấp thửa đất số 87, tờ bản đồ số 8 xã H, huyện B với cụ Trương Thị C.

[7] Việc UBND huyện B, tỉnh Quảng Bình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 927705 ngày 26/3/2018, tại thửa đất số 87, tờ bản đồ số 8 xã H, huyện B cho cụ Trương Thị C trong lúc ông Phạm Hữu S đang tranh chấp với cụ C là không đúng quy định. Bởi lẽ, theo quy định tại khoản 2 Điều 299 của Bộ luật tố tụng dân sự thì trường hợp Hội đồng xét xử phúc thẩm ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này thì nguyên đơn có quyền khởi kiện lại vụ án theo thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

[8] Như vậy, ngày 17 tháng 4 năm 2018, UBND huyện B, tỉnh Quảng Bình ban hành Quyết định số 1237/QĐ – UBND về việc thu hồi, hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 927705 ngày 26/3/2018 đã cấp cho cụ Trương Thị C là đúng quy định, vì diện tích đất được cấp đang có tranh chấp.

[9] Từ những phân tích trên thấy, việc cụ Trương Thị C yêu cầu hủy Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 17/4/2018 của UBND huyện B về việc thu hồi, hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là không có căn cứ. Vì vậy cần bác đơn khởi kiện của cụ Trương Thị C.

[14] Về án phí: Cụ Trương Thị C là con Liệt sĩ, người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí vụ kiện.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116 và điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính; tiết 4, tiết 8 điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án, xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của cụ Trương Thị C về yêu cầu hủy Quyết định số 1237/QĐ – UBND ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh

Quảng Bình về việc thu hồi, hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

2. Về án phí: Cụ Trương Thị C không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho người khởi kiện, người bị kiện, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vụ án biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 23/10/2018.

***Nơi nhận*:**
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa